

Bản án số: **16/2019/HS-ST**  
Ngày 07-3-2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Nhật Minh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đặng Mỹ Hạnh;
2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 74/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh ngày 05/3/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 692/34 Đoàn Văn Bơ, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CMND: 025371619 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/7/2012; Con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Th; Vợ tên Vũ Thị Bích Th, có 01 người con được 06 tuổi; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 02/5/2018, bị Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 4 ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày

02/5/2018 của Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 4); Bị bắt tạm giam ngày 13/10/2018; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Cháu Lê Châu Tường V, sinh ngày 07/11/2003;

*Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Châu Thị Mười B, sinh năm 1976; Địa chỉ: 274 Phạm Thế Hiển, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1978; Địa chỉ: 692/34 Đoàn Văn Bơ, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Ngô Lê Quỳnh  
- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài, nên vào khoảng 10 giờ ngày 13/10/2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số: 59C – 790.39 đến địa bàn Quận 1 tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 11 giờ 25 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đến trước cổng trường trung học Tenloman, số 8 Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì nhìn thấy cháu Lê Châu Tường V (sinh ngày 07/11/2003) là học sinh đang đứng trước cổng trường, trên tay đang cầm điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime để sử dụng nên H điều khiển xe chạy ngược chiều đường Trần Hưng Đạo rồi áp sát và dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại di động của cháu V đang cầm trên tay rồi tăng ga tẩu thoát về phía đường Calmette. Cháu V tri hô thì lúc này có các anh Nguyễn Văn L, Nguyễn Thái D (Trình sát đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 1) đang đi tuần tra trên địa bàn phát hiện H thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên đã đuổi theo. Khi truy đuổi đến chân cầu Calmette bên phía Quận 4 thì đuổi kịp, bắt giữ H cùng vật chứng giao Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1 số 312/KL-HĐĐGTS ngày

18/10/2018 kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime trị giá 1.760.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

- Vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime, đã được thu hồi lại cho cháu V. Bà Châu Thị Mười B là người đại diện theo pháp luật của cháu V không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự.

- Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59C1 – 790.39, qua xác minh xe do bà Nguyễn Thị Ngọc Th là cô của Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu, việc H mượn xe để đi cướp giật tài sản bà Th không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho bà Th.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSQ1 ngày 24 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, điểm g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, điểm g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”. Do trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù. Đối với vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến an toàn xã hội, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội đối với người dưới 16 tuổi nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn H khai báo lại một cách đầy đủ, đúng sự thật diễn biến việc phạm tội như cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh nên có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 11 giờ 25 phút ngày 13/10/2018, tại trước cổng trường Trung học Tenloman, số 8 đường Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão Quận 1, Nguyễn Văn H đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô làm phương tiện cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime của cháu Lê Châu Tường V, tài sản chiếm đoạt có giá trị 1.760.000 đồng. Căn cứ giấy khai sinh số 401/KS, quyền số 03/2003 do Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8 cấp ngày 13/11/2003 thể hiện cháu Lê Châu Tường V sinh ngày 07/11/2003, như vậy thời điểm bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản thì cháu V chưa đủ 16 tuổi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d (dùng thủ đoạn nguy hiểm), điểm g (phạm tội đối với người dưới 16 tuổi) theo Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, bị cáo là đối tượng có tiền sử về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng nhưng vẫn không nhận thức được tác hại của ma túy để từ bỏ. Bản thân không nghề nghiệp nên dễ có tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của cháu V, thời điểm phạm tội bị cáo có sử dụng ma túy. Tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng tính nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra có tác động tiêu cực, thủ đoạn và phương thức thực hiện có thể gây thiệt hại về sức khỏe, tính

mạng của bị hại và những người tham gia giao thông đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương nên cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, nhìn nhận được sai lầm sớm trở thành người lương thiện, sống có ích, có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

[5] Phân bồi thường dân sự: Cháu Lê Châu Tường V và người giám hộ là bà Châu Thị Mười B (mẹ của Vy) không yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác nên phân bồi thường dân sự không có gì giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59C1 – 790.39. Phương tiện trên do bà Nguyễn Thị Ngọc Th (cô của bị cáo) đứng tên đăng ký. Bà Th cho bị cáo mượn xe để sử dụng và không biết H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội do đó Công an Quận 1 trả lại phương tiện trên cho bà Th là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d, điểm g Khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 07/3/2019.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Nhật Minh**













